

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2018/HS-ST
Ngày: 09 - 7 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Tống Văn Thái**; ông **Đặng Viết Huệ**

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Hoàng Long** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:** Ông **Trịnh Minh Sỹ** – Kiểm sát viên.

Ngày 09/7/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/2018/TLST - HS ngày 31 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Đình Đ, sinh năm 1982, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; ĐKKHKT và trú tại: Đội 11, Thôn L, xã Q, huyện C, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 02/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Đặng Đình T, con bà: Tạ Thị T; Có vợ Tạ Thị L và 02 con; Danh chỉ bản số 276 lập ngày 03/4/2018 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân:

- Tại bản án số 11/HSST ngày 18/04/2003, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ phạt 15 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/04/2004; nộp án phí ngày 15/07/2006).

- Ngày 07/05/2013, bị Ủy ban nhân dân huyện C ra Quyết định số **3456/QĐ**
- UBND đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc (Đã chấp hành xong ngày 07/05/2015

và Quyết định số **2872/QĐ-UBND** áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại xã Quảng Bị 2 năm từ ngày 08/5/2015 đến ngày 08/5/2017).

- Ngày 12/10/2016, bị Công an huyện Mỹ Đức xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã nộp ngày 17/10/2016).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày **02/04/2018 đến 11/04/2018** được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

* Người làm chứng: Anh Lê Danh C – SN 1949. Trú tại: Thôn M, xã P, huyện C, Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Đình Đ là đối tượng nghiện ma túy Heroine từ năm 2013. Khoảng 05 giờ ngày 02/04/2018, Đ đi một mình và đi nhờ xe của người đi đường không quen biết từ xã Q xuống thôn M, xã P, huyện C, Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Khi đến, Đ tìm gặp một người phụ nữ tên Ph ở thôn M, xã P, hỏi mua của Ph 220.000 đồng được 03 gói ma túy Heroine. Khoảng 05 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi mua được ma túy, Đ đang đi bộ trên đoạn đường thuộc thôn M, xã P thì bị Công an xã P bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật và đưa về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ: 03 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, kích thước mỗi gói (1x2)cm, bên trong các gói đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine.

Tại Kết luận giám định số **3343/KLGD - PC54** ngày 10/04/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 03 gói bằng giấy trắng có dòng kẻ đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,119 gam*”.

Về nguồn gốc số ma túy, Đ khai mua của người phụ nữ tên Ph tại thôn M, xã P, huyện C, Cơ quan điều tra xác minh tại thôn M, xã P, huyện C có một đối tượng tên Nguyễn Thị H (tên gọi khác là Ph) là người nghiện ma túy, đã có 02 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập lên làm rõ nội dung liên quan đến vụ án nhưng hiện nay người này vắng mặt tại địa phương, không biết đi đâu, làm gì, nên sau khi làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại Bản Cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 31/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Đặng Đình Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đặng Đình Đ khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện việc mua ma túy về để sử dụng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng là người có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội Cướp giật tài sản, đã bị xử phạt hành chính liên quan đến ma túy. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 (bà nội là người có công với cách mạng) Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt: Đ từ 30 tháng đến 36 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về khởi tố vụ án; khởi tố bị can; phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; áp dụng, thay đổi biện pháp ngăn chặn đối với người bị tạm giữ; về các biện pháp điều tra như: lấy lời khai bị can, lấy lời khai người làm chứng, thu giữ vật chứng, trưng cầu giám định vật chứng thu giữ, thu thập các tài liệu chứng cứ về nhân thân của bị can; về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên; không khiếu nại về việc bị Điều tra viên, Kiểm sát viên mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình. Do vậy, các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên là chứng cứ của vụ án.

[1.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng - anh Lê Danh C: Xét thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của những người làm chứng, sự vắng mặt của anh C không làm ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Xét lời khai của bị cáo Đặng Đình Đ tại phiên tòa, thấy phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 20 phút ngày 02/04/2018 tại thôn M, xã P, huyện C, Đặng Đình Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,119 gam Heroine, mục đích để sử dụng, bị Công an xã P kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Đặng Đình Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Đặng Đình Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về độc quyền quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, nhân cách con người, dư luận xã hội bất bình lên án. Trước tình hình tội phạm về ma túy ngày càng gia tăng, Nhà nước ta đã ban hành các chính sách nhằm phổ biến, tuyên truyền, giáo dục sâu rộng về tác hại của ma túy, đồng thời có biện pháp xử lý rất kiên quyết. Bị cáo Đ có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó cần phải có hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; tuy nhiên Đ là người có nhân thân xấu, đã từng bị trừng phạt về tội Cướp giật tài sản, đã 02 lần bị xử lý hành chính liên quan đến ma túy. Do vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bà nội bị cáo (cụ

Trịnh Thị Th) là người có công với cách mạng (được tặng Bằng khen) là tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với các tài liệu khác bị cáo xuất trình: Bộ bị cáo (ông Đặng Đình T) được tặng kỷ niệm chương thanh niên xung phong; con trai bị cáo (Đặng Đình T1) bị bệnh thấp khớp. Xét thấy các căn cứ này không phải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội niêm phong, bên ngoài có các chữ ký niêm phong của giám định viên Nguyễn Hồng Q và đối tượng Đặng Đình Đ, bên trong có ma túy Hêrôin; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy trong phong bì nêu trên.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Đặng Đình Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt:

Đặng Đình Đ: 18 (mười tám) **tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày **02/4/2018 đến ngày 11/4/2018**.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội niêm phong, bên ngoài có các chữ ký niêm phong của giám định viên Nguyễn Hồng Q và đối tượng Đặng Đình Đ, bên trong có ma túy Hêrôin.

(Toàn bộ số vật chứng, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2018, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ).

4. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đặng Đình Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Mai